

Lời nói đầu

Hiếu là một đức hạnh cao đẹp của mỗi người trong cuộc sống, vì vậy, nhân dịp Vu Lan về, mỗi người nên tấm gột trong những suy nghĩ và tình cảm cao đẹp về lòng biết ơn cha mẹ, để có thể trở thành người con hiếu thảo, một đóa hoa thơm dâng lên cha mẹ.

Tuyển tập các bài viết về VU LAN là một tập hợp những bài đoản văn, và thơ viết về ngày Vu Lan, hoặc những suy nghĩ lấy cảm hứng từ chủ đề Vu Lan báo hiếu. Các bài văn, bài thơ ở đây giúp người đọc hiểu rõ hơn về ý nghĩa cao đẹp của truyền thống báo ân, báo hiếu của Phật giáo thể hiện qua ngày lễ Vu Lan, một lễ hội lâu đời trong truyền thống Phật giáo Việt Nam.

Qua những bài viết trong tuyển tập này, người đọc sẽ thấy lòng mình lắng lại với những cảm xúc sâu đậm về công ơn cha mẹ, hiểu thêm về ý nghĩa của chữ Hiếu, và những điều con cái có thể làm để báo đáp ơn đức cao dày của cha mẹ. Chủ đề Vu Lan hay lòng hiếu thảo dường như là rất truyền thống, nhưng được

chuyển tải qua những góc nhìn, suy nghĩ rất riêng của tác giả sẽ khiến nó trở nên mới hơn và gần gũi hơn.

Mong rằng, những bài viết, những dòng thơ trong tuyển tập này sẽ giúp chúng ta cùng ôn lại và cảm nhận được ơn đức cao dày và tình cảm thiêng liêng của cha mẹ, mà đôi khi trong dòng đời bận rộn, ta vô tình không nhớ hoặc vô tâm đối với các bậc sinh thành. Để từ đó, biết sống sao cho xứng đáng và biết cách để đền đáp công ơn cha mẹ theo đúng tinh thần báo ân, báo hiếu của ngày Vu Lan.

Kính chúc tất cả một mùa Vu Lan an lạc, hạnh phúc và tràn đầy hiếu tâm!

Nam mô Đại hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát !

Đức Kiên (Phạm Quốc Trung)

Vài suy nghĩ nhân mùa Vu Lan báo hiếu

(Đức Kiên – Phạm Quốc Trung)

Hàng năm, cứ vào dịp rằm tháng 7 (15/7 âm lịch), là mùa lễ hội Vu Lan, là dịp để những người con hiếu thảo tưởng nhớ đến công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ. Lòng hiếu thảo có thể được thể hiện bằng nhiều cách, nhưng phổ biến nhất vẫn là đến chùa thắp hương, lễ Phật và cầu mong mọi điều an lành đến cho cha mẹ hiện tiền cũng như đã quá vãng. Đây là một phong tục rất hay của người Phật tử ở Việt Nam cũng như ở nhiều nước châu Á khác.

Ở nhiều nước, họ có những ngày riêng để tưởng nhớ về công ơn cha mẹ, như là ngày Mother's Day hoặc ngày Father's Day. Ở nước ta, hình như chưa có một ngày lễ chính thức để thể hiện lòng biết ơn với cha mẹ, vì vậy nên chăng, chúng ta hãy dựa vào ngày Vu Lan báo hiếu của đạo Phật để phát triển thành ngày tưởng nhớ công đức cha mẹ cho tất cả mọi người Việt Nam. Thiết nghĩ, điều này cũng phù hợp với truyền thống của dân tộc ta từ xưa đến nay, vì việc nhớ ơn, báo hiếu là một truyền thống tốt đẹp không chỉ của những

người con Phật mà còn là của chung toàn thể dân tộc Việt Nam. Người Việt Nam, dù thuộc truyền thống tôn giáo nào hoặc không có tôn giáo, thì đều xem việc thờ cúng ông bà tổ tiên là một nghĩa cử cần thiết để thể hiện lòng hiếu thảo. Chính vì thế, một số người còn gọi đó là Đạo Ông Bà, hay là một truyền thống tâm linh gốc của dân tộc Việt Nam gắn liền với chữ Hiếu.

Để ngày Vu Lan có thể trở thành ngày Hiếu thảo của dân tộc, ngày nhớ ơn công đức sinh thành dưỡng dục cho đúng nghĩa, chúng ta cần một cái nhìn rộng hơn và một ít điều chỉnh về những thói quen và suy nghĩ của mọi người về ngày lễ này:

1/ Tục lệ bông hồng cài áo: đây là một tục lệ rất đẹp được du nhập từ truyền thống của người Nhật Bản, vào ngày Mother's Day, những người còn mẹ thường được cài lên áo một bông hoa đỏ, những người mất mẹ thì cài lên áo bông hoa trắng để mỗi người nhận thấy được sự có mặt của mẹ trên đời là rất thiêng liêng. Thế nhưng, nếu áp dụng rập khuôn như thế, chúng ta vô tình quên mất rằng, để có mặt trên đời này thì không chỉ có mẹ mà còn cần phải có người cha nữa, vì vậy nên chăng, tục lệ này nên điều chỉnh một chút

để thể hiện được sự cân bằng này. Chẳng hạn, hoa hồng đỏ chỉ cài lên ngực áo những người con mà cha mẹ vẫn còn sống, và hoa hồng trắng dành cho những người con mà cha hoặc mẹ đã qua đời. Làm như vậy để lòng hiếu được thể hiện trọn vẹn ý nghĩa của nó, bởi vì công cha hay nghĩa mẹ đều to lớn và cao cả như nhau, nếu chẳng may mất cha hay mẹ thì đều là mất mát to lớn cả.

“Công cha như núi Thái Sơn.

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”

2/ Nên hướng tới người sống nhiều hơn người chết: có lẽ vì ngày lễ Vu Lan bắt nguồn từ truyền thuyết ngài Mục Kiền Liên muốn cứu mẹ chịu tội khổ trong địa ngục, nên ngày lễ này thường gắn liền với việc cầu siêu, cúng cô hồn, và chăm lo cho người thân đã mất nhiều hơn. Tuy nhiên, ta biết rằng, sự hiếu thảo của người con đối với cha mẹ cần phải được thể hiện qua những lời nói, hành động cụ thể, đặc biệt là khi cha mẹ còn sống, để người vui lòng và cảm nhận được lòng biết ơn của con cái đối với mình. Những việc làm hiếu thảo cụ thể như: thường xuyên quan tâm thăm hỏi, giúp đỡ cha mẹ về vật chất và tinh thần, chăm sóc những lúc đau ốm bệnh tật... Tôi còn

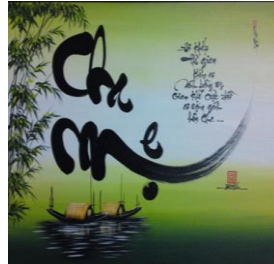
nhớ một bài thơ dịch từ tiếng Anh nói lên mong muốn của người mẹ được đón nhận tình cảm yêu thương từ người con, như sau:

*“Nếu có bao giờ con yêu mẹ
Thì hãy yêu khi mẹ còn đây
Còn biết được những lời tình cảm
Ngọt ngào êm dịu đến cuồng say*

*

*Hãy yêu đi khi mẹ còn biết
Đừng để đến lúc mẹ ra đi
Ghi lời yêu dấu lên bia đá
Mỹ từ lên phiến đá vô tri*

*



*Hãy nói lên lời con muốn nói
Đừng để đến lúc mẹ ngủ say
Một giấc ngủ chẳng bao giờ dậy
Ngàn năm ngăn cách chẳng ngày mai...”*

Đó là vài suy nghĩ về ý nghĩa cao đẹp của ngày Vu Lan báo hiếu trong đạo Phật, và mong rằng ngày này sẽ trở thành một ngày lễ chung để tưởng nhớ công ơn cha mẹ cho mọi người Việt Nam. Sao cho, cứ đến ngày này, mỗi người Việt Nam đều lắng lòng để tưởng nhớ đến cha mẹ mình, những gian lao vất vả của hai đấng sinh

thành, đã cho ta có mặt trên cuộc đời này, nuôi ta lớn khôn, dạy ta nên người và sẵn sàng hy sinh cả cuộc đời vì tương lai và sự nghiệp của chúng ta. Ông đức ấy, công lao ấy rất to lớn, rất cần được trân trọng và tưởng nhớ, dù chỉ một ngày trong năm. Để mỗi người con có dịp biểu hiện lòng hiếu kính của mình đối với cha mẹ, nếu cha mẹ còn sống thì chăm lo thăm hỏi, hoặc nếu chẳng may cha mẹ đã qua đời, thì hãy làm những việc công đức để hồi hướng và cầu mong cha mẹ siêu sanh vào những cảnh giới an lạc. Mỗi chúng ta hãy cùng thắp nén tâm hương trong mùa vu lan cho hoa hiếu thảo được ngát hương và truyền thống Hiếu đạo của dân tộc được bảo tồn và phát triển. Kính chúc mọi người thân tâm luôn an lạc và thật hạnh phúc trong mùa Vu Lan này!

Giới thiệu về lễ hội Obon của Nhật Bản

Obon (お盆) hay Bon (盆), còn được biết đến như là "Ngày của người chết", là một phong tục của người Nhật theo Phật giáo để tưởng niệm những người thân đã qua đời. Phong tục Phật giáo này đã phát triển thành ngày lễ đoàn tụ gia đình, là thời điểm mọi người trở về quê cha đất tổ để thăm viếng và chăm sóc, dọn dẹp phần mộ của tổ tiên. Đây cũng là thời điểm mà linh hồn của các người đã mất được phép trở về thăm con cháu. Lễ hội này, còn được gọi là Lễ hội của những con thuyền, đã được tổ chức ở Nhật hơn 500 năm và thường gắn liền với 1 điệu múa dân gian, có tên là Bon-Odori (nguồn: Wikipedia.com).

Lễ hội Obon thường kéo dài trong 3 ngày, tuy nhiên ngày bắt đầu có khác biệt đôi chút ở những vùng khác nhau của Nhật Bản. Khi người Nhật bỏ âm lịch để chuyển sang sử dụng dương lịch vào đầu thời kỳ Minh Trị, việc điều chỉnh tương ứng ở các địa phương có sự khác biệt, dẫn đến 3 thời điểm khác nhau cho ngày Obon. "Shichigatsu Bon" (Bon tháng bảy) thì tổ chức vào ngày 15 tháng 7 dương lịch ở các vùng như Tokyo, Yokohama và Tohoku. "Hachigatsu Bon" (Bon tháng tám) thì tổ chức vào ngày 15 tháng 8 dương lịch,

và là thời điểm chung nhất ở khắp nước Nhật. "Kyu Bon" (Bon cũ) được tổ chức vào ngày 15 tháng 7 âm lịch ở các vùng như phía bắc Kanto, Chugoku, Shikoku, và các đảo ở phía tây nam. Những ngày này không được xem là ngày nghỉ lễ chính thức ở Nhật Bản, nhưng theo phong tục người dân vẫn được cho phép nghỉ.

Obon có một số nét tương đồng với lễ kỷ niệm của người Mexico có tên là el Día de los Muertos, như là những phong tục liên quan đến đoàn tụ gia đình và chăm sóc mộ phần tổ tiên. Tuy nhiên, theo lịch sử, lễ hội này bắt nguồn từ phong tục của Phật giáo về cứu độ người thân bị đọa trong địa ngục. Obon là dạng viết tắt của Ullambana (Japanese: 于蘭盆會 or 盂蘭盆會, urabon'e). Nó có nguồn gốc từ tiếng Sanskrit có nghĩa là "treo ngược lên" và chỉ đến một sự giải thoát to lớn. Người Nhật tin rằng ngày này những người chết có thể được thoát khỏi cảnh khổ của việc bị treo ngược trong địa ngục do những tội ác từ đời trước.

Bon Odori bắt nguồn từ câu chuyện về Mục Kiền Liên (Mokuren), một đệ tử của đức Phật, người đã sử dụng thần thông của mình để tìm kiếm mẹ của mình. Ông đã nhìn thấy mẹ mình bị rơi vào cảnh giới quỷ đói và đang chịu khổ. Rất đau khổ, ông tìm đến Phật và hỏi

ngài cách để cứu mẹ khỏi địa ngục. Phật đã hướng dẫn ông dâng cúng lễ vật lên chư tăng, những vị vừa hoàn tất 3 tháng an cư kiết hạ, vào ngày 15 tháng 7. Vị đệ tử đã làm theo và nhờ đó, đã nhìn thấy mẹ mình được giải thoát. Ông cũng thấy được bản chất rộng rãi thật sự của mẹ mình và những hy sinh to lớn mà bà đã dành cho ông. Ông cảm thấy hạnh phúc vì mẹ mình đã được giải thoát và biết ơn công lao của mẹ mình nên đã nhảy múa một cách vui mừng. Điệu múa Bon Odori bắt nguồn từ hành động nhảy múa vui vẻ này, đó là thời điểm mà những tổ tiên và sự hy sinh của họ được tưởng nhớ và trân trọng. (Xem thêm: Kinh Vu Lan Bồn hay Ullambana Sutra)

Vì lễ hội Obon thường diễn ra trong cái nóng của mùa hè, những người tham dự thường mặc trang phục truyền thống yukata, một loại kimono với chất liệu vải mỏng và mát. Có rất nhiều hoạt động trong lễ hội Obon, như là: các cuộc đi chơi ngoài trời, các trò chơi dân gian, và nhiều món ăn mùa hè, đặc biệt là dưa hấu.

Ai có cơ hội đến tham quan thành phố Kyoto (Nhật Bản) vào dịp tháng 8, sẽ được chứng kiến cảnh đốt lửa theo các Hán tự, trên các ngọn núi xung quanh thành phố vào tối ngày 15/8. Những chữ Hán như “Đại”, “Pháp”, “Thuyền” khi được đốt lên, được trông thấy từ

rất xa ngọn núi, để diễn tả ý nghĩa của ngày Obon là “Con thuyền pháp lớn”, hay là phương tiện Phật pháp có uy lực to lớn để cứu độ tội nhân trong địa ngục.



Lễ hội kết thúc với nghi thức Toro Nagashi , hay thả các thuyền giấy. Các con thuyền bằng giấy được xếp và thả theo các con sông như là biểu tượng để tiễn đưa linh hồn những người quá cố trở về thế giới của họ. Lễ hội này thường kết thúc với những đợt biểu diễn bắn pháo bông rất đẹp mắt.

Ngày nay, ở hầu hết các quốc gia theo Phật giáo, ngày lễ này đều được kỷ niệm rất trọng thể, và đều mang ý nghĩa và các biểu tượng tương tự như trên. Ở Việt Nam, lễ hội này mang tên là Vu Lan hay Vu Lan Bồn, đều là phiên âm từ chữ gốc là Ullambana. Khác với ở Nhật, người Việt Nam nghĩ đến ngày Vu Lan thường nhớ đến tục cúng cô hồn, hay tục gắn bông hồng trên áo ở các chùa... Đôi khi, có người cũng chưa biết hoặc chưa hiểu hết ý nghĩa của ngày này. Vì vậy, việc hiểu đúng về nguồn gốc của ngày Vu Lan, sẽ giúp chúng ta hiểu rõ ý nghĩa, nội dung của nó và có thể làm phong

phú hóa lễ hội này ở ta theo cách mà người Nhật đã làm. Hy vọng, với quá trình toàn cầu hóa và giao lưu quốc tế, những ý nghĩa cao đẹp của ngày lễ này về hiếu thảo, hướng về cội nguồn, tổ tiên... sẽ được giữ gìn và phát huy, như là nét đẹp văn hóa chung của khu vực. Mong rằng, trong một tương lai không xa, Vu Lan ở ta hay Obon ở Nhật có thể trở thành ngày lễ hội chung của toàn cầu, chứ không chỉ giới hạn trong các quốc gia theo Phật giáo. Điều này sẽ góp phần gắn kết mọi người với nhau trong một truyền thống cao đẹp theo tinh thần Phật giáo, là: biết ơn, hướng về cội nguồn, và cùng chung sống an lạc.

Kyoto - 2009

Nhân mùa Vu Lan, nghĩ về chữ Hiếu

(Đức Kiên – Phạm Quốc Trung)

Thời gian trôi qua nhanh thật ! Mới đây, mà một mùa Vu Lan nữa lại đã về ! Rằm tháng 7 - Mùa Vu Lan báo hiếu là một mùa lễ có rất nhiều ý nghĩa đối với những người con Phật khắp nơi trên thế giới. Đây là thời điểm mà những người con hiếu thảo thường nghĩ cách để đền đáp công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ bằng cách phụng dưỡng, quan tâm, chăm sóc (nếu còn sống) hoặc làm lễ cầu siêu, phóng sanh, tạo phước để hồi hướng cho cha mẹ (nếu đã mất).

Còn nhớ, ở Nhật mùa Vu Lan gắn liền với lễ O-Bon, 1 trong những ngày lễ lớn ở Nhật. Đây là dịp nghĩ lễ tương đối dài của người Nhật. Vào dịp này, mọi người thường về quê thăm viếng cha mẹ, hoặc đi tảo mộ, thắp hương, cầu nguyện an lành cho những người thân đã mất. Lễ O-Bon còn được kết hợp với nhiều tục lệ như: ngắm đom đóm, bắn pháo hoa, hoặc đốt lửa ở trên núi... với ý nghĩa cầu mong sự giải thoát, siêu thăng cho những người đã mất. Về bản chất, cho dù có khác biệt về văn hóa, xứ sở, lễ Vu Lan vẫn chứa đựng

trong nó nét đẹp truyền thống, đó là tôn vinh chữ HIẾU.

Ở Việt Nam mình, từ xưa đến nay, tinh thần hiếu thảo của đạo Phật đã hòa quyện với tinh thần truyền thống của dân tộc, như: biết ơn, hiếu kính người già, coi trọng tình cảm gia đình... Đó là một truyền thống quý báu đã được phát triển và duy trì qua nhiều thế hệ cho đến ngày nay. Một điểm đặc sắc của chữ Hiếu trong văn hóa Việt Nam là nó đã được mở rộng và khai triển theo nhiều chiều kích ngữ nghĩa khác nhau.

Trong Phật giáo Việt Nam, chữ Hiếu với cha mẹ đã được mở rộng đến hiếu thảo với cha mẹ chín đời, và sau cùng là hiếu thảo với tất cả chúng sanh. Hay nói khác hơn, chữ Hiếu lúc này đồng nghĩa với chữ Từ Bi trong nhà Phật, là thương yêu tất cả mọi người. Trong kinh Vu Lan, có đoạn kể về câu chuyện Đức Phật quỳ lạy đống xương khô khi cùng đệ tử đi qua khu đồng trống. Đệ tử ngạc nhiên mới hỏi Phật vì sao lại làm như thế. Phật trả lời, vì con người trong vô số kiếp tái sinh trên cuộc đời này, nên hầu như ai cũng có ít nhiều quan hệ với nhau, rất có thể trong đống xương khô kia, có xương của cha mẹ nhiều đời của ta

trong đó, vì vậy ta mới đánh lễ. Từ đó, Đức Phật mới triển khai ý nghĩa của chữ Hiếu và 4 trọng ân cần phải báo đáp. Đó là: ơn cha mẹ, ơn thầy tổ, ơn đất nước và ơn chúng sanh. Chính trên tinh thần chữ Hiếu, mà mỗi người thấy mình sinh ra trên cuộc đời đã nhận được ơn đức rất nhiều, nên cần phải nỗ lực tu học, làm việc, đóng góp vào cuộc đời để báo đáp phần nào ơn đức to lớn đó. Vì vậy, đối với người con Phật, hiếu thảo trở thành một đức tính hàng đầu và được xem là một nghĩa vụ đương nhiên của mỗi người, cũng đơn giản như có vay thì có trả vậy.

Trong cuộc sống thế gian, chữ Hiếu của gia đình đã được mở rộng thành hiếu với mọi người trong xã hội, hay nói theo thành ngữ thường nghe trong giới công chức nhà nước là "Trung với nước, Hiếu với dân". Một cách vô tình, hiếu với dân cũng đồng nghĩa với hiếu với tất cả mọi người vậy. Câu này, đặt người dân ở vị trí của "cha mẹ", người công chức phải biết hiếu thảo để đền đáp ơn "cha mẹ", tức người dân, đã đóng thuế nuôi mình vậy. Điều này, quả khác với thực tế nhận thức sai lệch của nhiều công chức hiện nay, coi mình như cha mẹ của dân (quan chi phụ mẫu) và

bất dân phải "hiếu thảo" với mình. Điều này cần phải chấn chỉnh để chữ Hiếu đạt được ý nghĩa trọn vẹn của nó, để quan hệ giữa công chức và dân trở về đúng bản chất của nó. Đó là một quan hệ 2 chiều, người dân sẽ vô cùng biết ơn nhà nước nếu nhà nước hết lòng phục vụ lợi ích của dân, của nước, vì phúc lợi chung của toàn xã hội mà hoạt động. Đổi lại, nhà nước cũng phải biết ơn nhân dân, vì đó là người đóng thuế để nuôi guồng máy nhà nước hoạt động.

Như vậy, quả là người Việt Nam đã hiểu chữ Hiếu một cách rất là sâu sắc. Ta thấy rằng, hai thành phần cốt lõi trong chữ Hiếu đó là biết ơn và đền ơn. Mà trong thực tế cuộc sống, ta phải nhận ơn từ rất nhiều người để có cuộc sống hôm nay. Không chỉ nhận tấm thân từ cha mẹ, mà ta còn nhận rất nhiều thứ về vật chất và cả tinh thần từ mọi người xung quanh để có thể lớn khôn, thành người như ngày hôm nay. Vì vậy, hiếu với tất cả mọi người cũng là điều đương nhiên. Cốt lõi của lòng hiếu thảo là nuôi dưỡng trong tim lòng biết ơn thường trực, lúc nào cũng thấy mình đã và đang được hưởng rất nhiều ơn đức, vì vậy mà càng phải nỗ lực phấn đấu để mong đáp trả

những ơn đức đó. Thành ngữ Việt Nam có rất nhiều câu dạy về lòng biết ơn, như: "ăn quả nhớ kẻ trồng cây", "uống nước nhớ nguồn"... Chính từ nền tảng của lòng hiếu thảo, biết ơn đó, mà những đức tính tốt đẹp khác mới đâm hoa, kết trái, và mang lại hương sắc cho đời.

Người Việt Nam càng trọng người có hiếu bao nhiêu, thì càng ghét bọn bất hiếu bấy nhiêu. Vì vậy, ta thường thấy trong các câu chuyện dân gian, kết cục đối với những đứa bất hiếu thường là bị trời đánh chết. Gần đây, hiện tượng quan tham tràn lan, công chức xách nhiễu dân, công an đập vào mặt dân... là những biểu hiện trái với truyền thống "hiếu với dân" của cha ông ta. Để khắc phục tình trạng này, những người công bộc của dân nên học lại bài học "hiếu với dân" để tránh không bị mang tiếng là quân bất hiếu.

Nhân mùa Vu Lan năm nay, xin chúc mọi người luôn thân tâm an lạc, vạn sự kiết tường như ý! Mong mọi người hãy cùng nhau thắp lên một nén tâm hương, để cùng hiểu thêm ý nghĩa của chữ Hiếu, cũng như áp dụng bài học cao đẹp của lòng biết ơn vào cuộc sống hằng ngày vậy.

Mùa Vu Lan - 2011

Chín chữ Cù lao

*"Công cha như núi ngất trời
Nghĩa mẹ như nước ngoài khơi biển Đông
Núi cao biển rộng mênh mông
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi..."*

Hồi nhỏ, tôi thường nghe người lớn mỗi khi dạy con trẻ về sự hiếu thảo, thường nhắc đến cụm từ "chín chữ cù lao" để nói lên nỗi gian lao vất vả của bậc làm cha, làm mẹ để nuôi dạy con khôn lớn thành người. Thú thật, đầu được nghe giải thích vài lần về chín chữ này, nhưng tôi vẫn không tài nào nhớ nổi. Những chữ Hán ngắn gọn để diễn tả bao nỗi gian lao của cha mẹ, tuy cô đọng, nhưng lại thật khó nhớ. Có lẽ, lúc đó, mình cũng không đủ lớn để hiểu hết nỗi gian lao vất vả của mẹ cha, nên cũng có phần lơ là, không để tâm và chú ý ghi nhớ. Bây giờ, khi đã có con, mới thấm thía thế nào là nỗi gian lao, cực nhọc của bậc làm cha, làm mẹ, lại muốn tìm hiểu về những chữ này và ý nghĩa của chúng, để có thể giảng giải lại cho con, cháu mình hiểu về công ơn cha mẹ, hiểu về đạo hiếu, đạo làm con... như người xưa đã làm.

Vì vậy, nhân mùa Vu Lan, dành ít thời giờ để tìm hiểu về chín chữ cù lao này. Thời đại Internet, đành phải nhờ đến Bác Google chỉ giúp. Rất may, trên mạng có rất nhiều bài diễn giải ý nghĩa của chín chữ này. Đúng là, trí tuệ tập thể đôi khi cũng hữu ích lắm chứ!

Chín chữ cù lao bao gồm: Sinh - Cúc – Phủ – Súc – Trường – Dục – Cố – Phục – Phúc. Nghĩa tiếng Việt là: Đẻ con - Bồng ẵm - Ôm ấp - Bú mớm - Nuôi lớn - Dạy dỗ - Thương nhớ - Bảo bọc - Che chở. Ý nghĩa của chín chữ này có thể tạm giải thích như sau:

1- Sinh : Rõ ràng không ai có mặt trên đời mà không từ cha mẹ sinh ra. Nhưng để con ra đời bình thường, khỏe mạnh, xinh đẹp, thông minh... rồi nuôi cho con khôn lớn, cha mẹ chịu bao lao đao khó nhọc, phải chuẩn bị từ vật chất, tình cảm đến tinh thần. “*Đặt con vào dạ mà mẹ đi tu*”. Khi biết mình mang thai, bà mẹ tự nguyện chọn lối sống khắc khổ chẳng khác người tu hành. Ăn uống nói năng kiêng cử, ngủ nghỉ có giờ giấc, đi đứng cẩn thận... hy sinh mọi thú vui, bỏ cả phần son điểm trang. Lúc sinh nở, người mẹ chịu bao đau đớn đến mức hiểm nguy. Trước đây khi chưa có máy siêu âm, cha mẹ biết bao hồi hộp chờ đợi giây phút trọng đại là lúc đưa con chào đời ; cho đến khi

thấy con bình thường, khỏe mạnh, cha mẹ mới yên tâm, và bà mẹ mới nở nụ cười mừng rỡ.

2- Cúc là nâng đỡ. Từ “cục thịt” mới chào đời nặng chừng hai ký cho đến ba ký... nuôi nấng cho con lớn, cha mẹ dù nghèo cùng túng bán cũng mọi cách xoay sở, chạy đôn chạy đáo lo cho con không đủ ăn đủ mặc ; không quản ngại nguy hiểm, chịu trăm bề khổ nhục, có khi bị tù tội, thậm chí làm điều bất nhân bất nghĩa chuốc hậu quả đắng cay cũng cam, miễn sao con được sung sướng ! *“Nuôi con chẳng quản chi thân. Bên ướt mẹ nằm, bên ráo con lăn”*.

3- Phủ là ôm ấp, vuốt ve triu mến. Để con lớn lên bình thường, cha mẹ không những nuôi con bằng bầu sữa, thức ăn, mà còn tưới tắm bằng tình cảm thương yêu, triu mến từ mẹ cha và người thân. Xã hội công nghiệp ngày nay, do áp lực đời sống, nhiều trẻ con được mọi tiện nghi mà thiếu sự gần gũi, chăm sóc của cha mẹ, tâm lý bị tổn thương khiến đứa trẻ không phát triển bình thường, dẫn đến trầm cảm, khủng hoảng, bất mãn... Đó cũng là nguyên nhân đưa đến sự phản kháng, bạo động trong xã hội. *“Công cha nghĩa mẹ cao dày. Cưu mang trứng nước những ngày còn thơ”*.

4- Súc là bú mớm, cho ăn. Trước đây ba bốn mươi

năm không bà mẹ nào không cho con bú và nhai mớm thức ăn, sủ nước cho con uống. Sữa mẹ không những là thức ăn đầy đủ dưỡng chất cần thiết cho sự phát triển đứa trẻ mà còn có sức đề kháng hữu hiệu với vi khuẩn xâm nhập cơ thể, giúp sự tiêu hóa và hấp thụ dưỡng chất của em bé được dễ dàng. Cho con bú còn hàm dưỡng ngôn tình cảm, tinh thần người mẹ trao truyền cho con qua cử chỉ nâng niu khi ẵm bồng, khi đưa bầu vú vào miệng con. Do xu thế thời đại, để bảo vệ sắc đẹp hay không có thì giờ nhiều, bà mẹ ngày nay cho rằng cho con bú không hợp thời, ảnh hưởng tới sức khỏe của mẹ. Mặc dù được bồi bổ bằng thức ăn chọn lọc và cao cấp mà trẻ em vẫn thường bị mắc các chứng bệnh về đường ruột, trầm cảm... Điều này có nguyên nhân từ không được bú sữa mẹ trong sự yêu thương trìu mến của người mẹ. *“Nhớ ơn chín chữ cù lao. Ba năm nhũ bộ biết bao nhiêu tình”*.

5- Trưởng là nuôi lớn. Đây là quá trình đầy gian nan vất vả của cha mẹ nuôi con đến tuổi trưởng thành. Có đứa trẻ nào không còi cọc, đau ốm trở mình khóc đêm khiến cha mẹ “năm canh chày thức đủ năm canh”. Con có bề nào cha mẹ mất ăn bỏ ngủ chày đôn chày đáo tìm thầy thuốc, không có tiền bạc cũng vay mượn chữa

chạy cho con qua khỏi. Tìm trường, chọn thầy trang bị cho con kiến thức học rộng biết nhiều, có công danh sự nghiệp, mở mày mở mặt với bạn bè, thiên hạ. Đến lúc con cái trưởng thành cha mẹ lo dựng vợ gả chồng. Con cái yên bề gia thất, cha mẹ vẫn chưa yên lòng, còn lo toan đến cả cháu chắt. *“Mẹ già trăm tuổi tóc sương, Lo con tám chục năm trường chưa yên!”*

6- Dục là dạy dỗ. Cha mẹ là người thầy đầu đời về tình yêu thương, sự triu mến. Tiếng cha, tiếng mẹ... bập bẹ tiếng nói đầu đời, âm thanh biết bao du dương, ấn tượng ! Hướng dẫn con những bước chập chững, truyền đạt cho con điều hay lẽ phải, kiến thức sơ đẳng về thế giới chung quanh. Từ ai nếu không phải là từ cha mẹ ? *“Dạy con từ thuở còn thơ – Mong con lanh lợi mẹ cha yên lòng”*.

7- Cố là trông nom, đoái hoài. Cha mẹ luôn quan tâm theo dõi con, mỗi bước tiến dù nhỏ bé của con cũng là niềm hạnh phúc to lớn của cha mẹ. Những bước chập chững đầu tiên, tiếng nói bập bẹ đầu đời, chứng kiến khả năng đi đứng nói nghe... của con khác nào điều kỳ diệu. Lúc đó, cha mẹ mới thực sự yên tâm con đủ đầy khả năng bình thường. Một giác quan có thể bị khiếm khuyết là biết mấy bất hạnh thiệt thòi cho con, cũng là

nỗi khổ tột cùng của cha mẹ. Và vất vả khổ cực đến mấy cha mẹ cũng không từ nan, đêm ngày lo lắng, tìm thấy hỏi thuốc khắp nơi lòng sục chạy chữa cho con.

8- Phúc là ôm ấp trở đi trở lại. Để con được sung sướng hạnh phúc, cha mẹ tùy thuộc vào khả năng, năng khiếu của con để uốn nắn, dạy dỗ, hướng con đi vào ngành nghề phù hợp. Tuy thế trong thực tế không phải lúc nào cũng được như ý. Không thiếu trường hợp con cái chống trái cha mẹ, theo sự lôi kéo của bạn bè rơi vào tù tội, ảnh hưởng xấu đến uy tín gia đình. Hoặc giả khi có sự nghiệp, con cái bôn ba danh lợi, chạy theo tiếng gọi tình yêu vô tình để cha mẹ già mòn mỏi đợi mong. Thế nhưng cha mẹ nào nỡ từ bỏ con, ngược lại luôn theo dõi bảo bọc chở che đâu con có thể nào. Con đi cải tạo cha mẹ lo lắng xót bới, con còn ngồi tù cha mẹ còn chưa yên ! Trường hợp đặc biệt con cái chọn đường tu học giải thoát, cha mẹ cũng đành thuận phục cho con “cát ái ly gia”. *“Công cha nghĩa mẹ cao vời – Nhọc nhằn chẳng quản suốt đời vì ta”* .

9- Phúc là bao bọc, che chở. Cha mẹ luôn là chỗ dựa vững chắc cho con cái, không chỉ trong đời sống vật chất mà cả đời sống tình cảm tinh thần. Từ đó tạo mọi thuận lợi cho con được chấp cánh để bay xa vưon cao.

Với duyên lành thuận buồm xuôi gió, con cái đi theo tiếng gọi công danh sự nghiệp, có khi bỏ quên cha mẹ. Nhưng nếu gặp khi không may vấp ngã, thất bại trước phong ba bão táp mà con phải quay về... cha mẹ vẫn sẵn sàng dang rộng vòng tay che chở. *“Còn cha gót đồ như son, Mai đây cha mất gót con đen sì !”*

Ghi nhớ và suy nghĩ cặn kẽ về chín chữ cù lao trên, sẽ giúp chúng ta hiểu được phần nào công lao gian khó muôn phần của cha mẹ. Những người đã không quản vất vả, gian lao cả một đời, sẵn sàng hy sinh cả vật chất và tinh thần, miễn sao con khôn lớn, nên người, thành công và hạnh phúc là cha mẹ mãn nguyện.

Đọc kinh Vu Lan, nghe Phật kể về mười ân đức của mẹ khi mang nặng, đẻ đau, chăm lo miếng ăn, giấc ngủ, kể cả vì con mà cam chịu làm những điều tội ác. Thật là cao cả, thật là vĩ đại. Đúng là, trong cuộc sống này, không có gì có thể sánh bằng công ơn to lớn của cha mẹ đối với con cái. Vậy nên mới thấy: *"Nước biển mênh mông, không đong đầy tình mẹ, Mây trời lồng lộng, không phủ kín công cha"*

Thế cho nên, làm con mà bất hiếu, không hiểu biết công ơn cha mẹ, không biết đền đáp thâm ân này, thậm chí còn làm cha mẹ buồn lòng, tổn thương, thì đúng là

một tội ác rất lớn. Trong đạo Phật, tội bất hiếu được xem là 1 trong những tội trọng, và phải chịu đọa vào địa ngục vô gián. Một loại địa ngục phải chịu nhiều hình phạt khổ sở, lâu dài và không có gián đoạn. Cho dù, muốn báo đáp công ơn cha mẹ, theo kinh Vu Lan, cũng không dễ gì báo đáp. Huống hồ, đã không nhớ nghĩ đến việc báo đáp, mà còn làm khổ cha, khổ mẹ thì thật là quá lắm!

Phật dạy, ở đời không có Phật, thì hiếu kính với cha mẹ cũng như thờ Phật vậy. Thế nên, trong thời hiện tại, muốn thể hiện lòng tri ân chư Phật, việc đầu tiên nên làm là thực hiện những hành động hiếu thảo, đền đáp công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, như là: quan tâm thăm hỏi, chăm sóc, phụng dưỡng đồ ăn, thức uống, áo quần, thuốc men... Bởi suy cho cùng, cha mẹ chính là 2 vị bồ tát, 2 vị Phật ở trong nhà chúng ta, những người có tấm lòng từ bi quảng đại, sẵn sàng hy sinh cả cuộc đời để mang lại hạnh phúc cho chúng ta vậy.

Nhân mùa Vu Lan, mùa báo hiếu, mong rằng, những người con hãy nhớ đến chín chữ cù lao, và suy niệm về công đức cao dày của mẹ cha, mà cùng thể hiện hiếu đạo. Đó mới xứng đáng với chữ "Người" viết hoa,

và cũng là mong mỏi lớn nhất của các bậc làm cha mẹ,
đó là con mình khôn lớn thành Người.

Chúc mọi người một mùa Vu Lan an lạc, hạnh phúc và
tràn đầy hiếu tâm!

Nam mô Đại hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát

Mùa Vu Lan năm Quý Hợi (2013)

Đức Kiên – Phạm Quốc Trung



Tản mạn mùa Vu Lan

Một mùa Vu Lan (rằm tháng 7) nữa lại đang về. Những cơn mưa mùa hạ làm lòng người như chùng lại, để nhớ về ơn đức của hai đấng sinh thành, để thấy rằng những gì ta làm được để gọi là báo hiếu mẹ cha vẫn là quá nhỏ bé và chưa xứng đáng.

*"Cha mẹ nuôi con biển hồ lai láng
Con nuôi cha mẹ kể tháng, kể ngày"*

Nếu để lên bàn cân để đong đếm chỉ riêng những giá trị vật chất mà cha mẹ đã dành cho chúng ta, và những gì chúng ta đã làm cho cha mẹ, cũng thấy rõ phần nặng nghiêng hẳn về phía công lao của cha mẹ. Không đúng sao, thử kiểm kê lại xem, một đứa bé khi mới hình thành là đã phải hút chất dinh dưỡng từ mẹ để nên hình nên vóc, những thứ như: xương, huyết, thịt chẳng phải đều là từ mẹ cả đó sao. Vì sinh con, mà xương của mẹ mất bớt Canxi, trở nên nhẹ hơn và đen hơn. Rồi 3 năm bú mớm, bao nhiêu là tốn kém tiền của cha mẹ: tã, sữa, thuốc men, quần áo, thức ăn... Khi lớn hơn một chút, đến tuổi đi học, thì nào là: tiền học phí, quần áo, sách vở, đồ chơi, những thứ linh tinh để ganh đua bè bạn... Bấy nhiêu đó thôi, thử tính sơ sơ từ lớp 1 cho đến khi

học xong đại học đã là như núi rồi. Nếu kể thêm chi phí tìm việc làm, dựng vợ, gã chồng, xây nhà... thì còn nhiều hơn nữa. Đó là chưa kể đến những giá trị tinh thần, những lo toan, phiền muộn, thao thức, thương yêu... của cha mẹ dành cho con cái thì không bút mực nào có thể kể hết được. Đứa con nào ngoan hiền, thì cha mẹ cũng đã bạc đầu, phờ phạc vì nuôi con khôn lớn, còn đứa nào bất hiếu, cãi vã, ăn chơi, phá làng phá xóm... thì những tổn thất về vật chất, và tinh thần của cha mẹ không biết còn lớn đến dường nào.

Trong kinh Vu Lan Bồn, đức Phật có dạy, dẫn cho người con có hiếu, muốn báo đáp công ơn cha mẹ bằng cách công cha mẹ đi khắp cõi đời, cung phụng ăn mặc, ngủ nghỉ... cũng chưa thể báo đáp được phần nào công đức cha mẹ trong muôn một. Như vậy, mới thấy rằng, hiếu thảo vừa là 1 bổn phận, vừa là 1 lẽ đương nhiên, bởi con cái đã nhận ơn quá lớn từ cha mẹ, thì phải có nghĩa vụ đáp đền, mới đúng đạo làm Người.

Vậy thì, báo hiếu là việc làm cần thiết và cũng thật khó khăn. Nếu muốn báo hiếu mẹ cha thì phải làm sao mới gọi là báo hiếu đúng nghĩa, mới có thể trả bớt phần nào món nợ ân tình của cha mẹ đây? Món nợ tình cảm thì nên được trả bằng tình cảm thì mới tương xứng. Nhưng tình cảm thương yêu ủy mị, quyền luyến buộc ràng của

thế gian liệu có phải là đúng cách và có đủ để đền đáp công ơn cha mẹ? Người thế gian, phần nhiều, chỉ chú trọng vào phần vật chất khi báo hiếu cha mẹ, như: chăm sóc, phụng dưỡng, quan tâm về miếng ăn, giấc ngủ, thuốc men... Như thế cũng đã là tốt, nhưng cũng chưa thể đáp đền công lao sinh thành dưỡng dục, như ta đã biết ở trên.

Trong đạo Phật có 1 cách báo hiếu khác với cách báo hiếu của người thế gian, đó là cần hướng dẫn cha mẹ những hiểu biết đúng về chánh pháp, hỗ trợ cha mẹ trong việc tu tập, và sống một cuộc sống hướng thiện, hướng thượng. Chúng ta hãy xem cách đức Phật báo hiếu cha mẹ như thế nào.

Theo truyện kể về cuộc đời đức Phật, sau khi xuất gia, ngài cố gắng tu tập để thành đạo, tìm ra hướng đi đúng đắn cho bản thân và gạt hái được hoa trái của sự giải thoát. Khi đã giác ngộ và thấy nhân duyên thích hợp, ngài mới trở về tìm gặp vua cha để thuyết pháp cho cha và thân bằng quyến thuộc trong dòng họ, để cha và người thân có thể hiểu biết chánh pháp và biết an vui tu tập hướng về một đời sống đạo đức tốt đẹp. Đó không những là đem lại sự an vui cho cha ngài trong kiếp hiện tại, mà còn là sự đảm bảo vững chắc cho sự an vui dài lâu trong những kiếp sau này. Ngài cũng hướng dẫn cho

cha mình, đức vua Tịnh Phạn, về tiến trình chết và phương pháp niệm Phật để được tái sinh ở thế giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà sau khi qua đời. Còn sự báo hiếu nào hơn là hướng dẫn cha mẹ thấy chánh pháp và giúp cha mẹ thẳng tiến trên con đường tu tập, an lành đến quả vị giải thoát sau này? Đối với mẹ ngài, hoàng hậu Maya, người đã qua đời khi ngài còn rất nhỏ, đức Phật đã dùng thần thông để đi lên cung trời Đao Lợi, nơi bà đã tái sinh ở đó, để thuyết pháp cho bà và mọi người nơi đó trong suốt ba tháng an cư kiết hạ. Từ đó, giúp mẹ hiểu được phương pháp tu tập, an trú trong con đường chánh đạo và biết tu tập theo chánh pháp, để có thể giác ngộ, giải thoát trong tương lai.

Không những chỉ đền đáp ơn đức cha mẹ hiện đời, đức Phật cũng nhiều lần chỉ dạy các đệ tử về mối quan hệ thân thuộc giữa chúng sanh trong thế gian, trong dòng luân hồi sinh tử vô tận, ai cũng có thể đã từng là cha, mẹ, vợ, chồng, con, cháu, thân bằng quyến thuộc của nhau trong quá khứ, vì vậy, cần mở rộng lòng thương yêu đến tất cả mọi chúng sanh, như là sự báo hiếu đối với cha mẹ ở những đời xa xưa. Đó cũng là lý do vì sao có tục cúng cô hồn, cúng thí thực vào dịp rằm tháng 7 hàng năm.

Nhân mùa Vu Lan, cùng ôn lại chút xiu về công ơn sinh

thành dưỡng dục to lớn của cha mẹ, để biết rằng trách nhiệm của con cái là rất lớn, còn rất nhiều điều chúng ta phải làm để bày tỏ tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ. Trước mắt, đó là chúng ta cần phải biết tu tập, an vui, hạnh phúc thì cha mẹ mới có thể yên lòng. Sau nữa, cần phải ứng dụng những điều tu tập trong cuộc sống, biết Phật hóa gia đình, cũng chia sẻ giáo lý của Phật đà với cha mẹ, người thân, để mọi người ngày càng hiểu sâu, tin sâu vào luật nhân quả, con đường bát chánh đạo, và có thể sống hiện pháp lạc trú, để thăng tiến trên con đường tu tập và mang lại lợi lạc cho mọi người xung quanh.

Cầu mong một mùa Vu Lan an lành, hạnh phúc đến với cha mẹ, thân bằng quyến thuộc, cứu huyền thất tổ! Mong những đóa hoa hiếu hạnh sẽ nở rộ trong mùa Vu Lan báo hiếu này!

Nam mô Đại hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát !

Vu Lan năm Ất Mùi (2015) – Đức Kiên (Phạm Quốc Trung)

Rằm tháng bảy – Lễ hội Vu Lan

Sắp tới rằm tháng bảy, lễ hội Vu Lan theo truyền thống của Phật giáo, chợt nhớ về tục lệ cúng cô hồn của Việt Nam. Lễ hội Vu Lan có nhiều sự kiện và ý nghĩa to lớn trong Phật giáo, như là: kết thúc mùa an cư kiết hạ, cúng thí thực cho các cô hồn, truyền thống báo hiếu... Nhắc đến ngày này, mọi người thường nhớ đến tục lệ bông hồng cài áo, báo hiếu cha mẹ. Câu chuyện gắn với ngày lễ này là việc ngài Mục Kiền Liên xuống địa ngục cứu mẹ đang chịu tội. Dù được xem là đệ tử thần thông đệ nhất của Phật, nhưng cũng không cứu được mẹ. Phải nhờ Phật chỉ cách cúng chư tăng, và nhờ sức mạnh của tập thể tăng chúng, lập đàn cầu siêu mới cứu được mẹ ngài. Từ đó về sau, truyền thống cúng cô hồn vào dịp rằm tháng bảy mới bắt đầu xuất hiện và được duy trì đến ngày nay.

Nhớ lại hồi còn nhỏ, ấn tượng của tôi về ngày Vu Lan là lúc lũ trẻ trong xóm xúm nhau trước một mâm cúng cô hồn của một nhà nào đó, để chờ dành được những món đồ cúng sẽ được ném ra đường sau khi cúng xong. Chỉ là những thứ bánh

kẹo bình thường, nhưng đối với lũ trẻ, đó là những chiến lợi phẩm, và là một sự kiện thú vị đối với chúng. Vài dòng dòng dài để nhắc nhở mọi người rằm tháng bảy sắp về, để cùng nhau nhớ về công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ và cố gắng sống tốt để đền đáp công ơn to lớn đó.

Xin chép lại đây đôi dòng thơ về ngày Vu Lan để cùng nhau nhớ về công đức của cha mẹ và cố gắng giữ gìn hiếu hạnh để mẹ cha vui lòng.

RÀM THÁNG BẢY - VU LAN

*Thoáng chốc Vu Lan lại đã về
Mưa buồn quạnh quẽ bước đường quê
Thắp hương cúng khấn siêu thân quyến
Đốt giấy bạc vàng độ kẻ mê
Lễ Phật mong đền ơn cha mẹ
Nghe kinh khó đáp nghĩa muôn bề
Mong nhờ ân đức – tai ương khỏi
Thoát nợ trần gian – vện câu thề.*

(PQT)

VIỆT VỀ CHA MẸ

*Con viết bài thơ về mẹ cha
Tự nhiên sao thấy khó thật là
Bao tình cảm, nghĩa ân trời bể
Khó đáp đền, khó diễn tả ra.*

*Cực khổ cả đời bao gian khó
Nuôi con cha vượt mọi cam go
Cuộc sống thanh cao - cha thường dạy
Hành đạo giữa đời - dấu sống to*

*Mẹ vất vả đàn con trẻ dại
Lo áo cơm tràn trọc tằm dãi
Tình thương mẹ - bao la trời biển
 Mong gia đình hạnh phúc vui vầy*

*Con dâu hiếu - dâu rường đã lớn
Giữ mẹ cha tranh cãi thiệt hơn
Đầu ngu ngốc, nghĩ mình trên hết
Làm mẹ cha buồn thẹn chữ Mơn*

*Chữ Hiếu con nguyên nói chí cha
Quyết tâm xây đắp lại san hà
Giao hạnh phúc - tình thương nhân ái
Kính với lòng mong đợi mẹ cha.*

Dúc Kiên - KCT

VU LAN BÁO HIẾU

*Tháng bảy vu lan tháng hội
Là mùa báo hiếu mẹ cha,
Nuôi con - dãi dầu sớm tối
Ơn cha mẹ – khó kể ra...*



*Gương xưa, Mục Liên báo hiếu
Thần thông cứu độ mẹ già
Nghiệp ác xưa, nên phải chịu
Đọa đày ngục tối - khó ra*

*Một mình ngài không cứu nổi
Mới nhờ hiệp lực chư tăng,
Lập đàn cầu siêu sám hối
Giúp mẹ ngài được siêu thăng*

*Nhờ đó, bao vong nhân khác
Cũng đồng giải thoát một ngày
Về sau chúng ta vẫn nhắc
Vong nhân xá tội - hôm nay*

*Nhân ngày vu lan báo hiếu
Nhắc người hai chữ thương yêu
Cầu mong mẹ cha khỏe mạnh
Sống vui – hạnh phúc, an lành...*

PQT

Đạo Hiếu

*Ai ơi, nghĩa mẹ công cha
Làm người nên nhớ mới là hiếu nhân
Mẹ cha - công khó muôn phần
Cho con có mặt - tấm thân trên đời,*

*Bao nhiêu nước mắt mồ hôi
Gian lao vất vả một đời nuôi con
Tình thương như núi như non
Hy sinh tất cả - cho con nên người*

*Bao năm con lớn, nên người
Bấy năm lao khổ, mấy mươi nhọc nhằn
Lo từng tấm áo, miếng ăn
Ôm đau chăm sóc, khó khăn chẳng màng*

*Ân cần, khuyên nhủ bảo ban
Đôi theo con trẻ bước đường công danh
Tuổi đời thắm thoát trôi nhanh
Vì con bạc mái tóc xanh - một đời*

*Công cha, nghĩa mẹ, ai ơi
Làm sao báo đáp một trời yêu thương
Cúi xin lạy Phật mười phương
Mong cho cha mẹ luôn thường an vui*

*Mùa Vu Lan sắp đến rồi
Tròn câu hiếu đạo ai ơi ghi lòng...*

PQT

Vu Lan Bồn

Năm tháng bầy người ơi nên nhớ
Vu Lan Bồn - cứu độ mẹ cha
Cúi đầu kính lạy Phật Đà
Chỉ phép tế độ, quý ma nương nhờ...

Cúng cô hồn, tục xưa một thuở
Cầu siêu sanh, thất tổ cứu huyền
Nhớ gương hiếu hạnh Mục Liên
Thần thông, chẳng thể cứu liền mẹ đau

Ác nghiệp cũ từ lâu khó gỡ
Phải nương nhờ hiệp lực chư tăng
Phép thần mới đủ công năng
Chiếu soi, bình tĩnh, tới tâm ngục đài

Mong cho nhân thế hôm nay
Vu Lan nhớ đến ơn dày song thân
Vì ta, cực khổ tám thân
Vì ta, héo hắt tinh thần sớm hôm
Chớ sinh oán trách, dỗi hờn
Chớ làm cha mẹ héo mòn khổ đau
Dù cho gánh nặng hai đầu
Mẹ cha khắp chốn, cũng đâu đáp đền
Còn cha, còn mẹ hiện tiền
Hãy lo hiếu dưỡng, đáp đền nghĩa ân
Nếu như cha mẹ vắng phần
Làm nhiều công đức, thâm ân hưởng về

Hiếu là đạo vượt biển mê
Trăng rằm tỏa sáng, nẻo về chơn tâm...

HT Vu Lan - 2013)

Mục lục

1.	Lời nói đầu	1
2.	Vài suy nghĩ nhân mùa Vu Lan báo hiếu	3
3.	Giới thiệu về lễ hội Obon của Nhật Bản	8
4.	Nhân mùa Vu Lan, nghĩ về chữ Hiếu	13
5.	Chín chữ Cù lao	18
6.	Tản mạn mùa Vu Lan	27
7.	Rằm tháng bảy – Lễ hội Vu Lan	32
8.	Viết về cha mẹ.....	34
9.	Vu lan báo hiếu	36
10.	Đạo Hiếu	38
11.	Vu Lan Bồn	40
12.	Mục lục	42



